

Bản án số: 221/2023/HSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà V Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Bích Thuần;

- Ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2023/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 207/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. NguyễnHV, sinh ngày 28/7/2003; nơi sinh: Phú Thọ; Hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính 7, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông NguyễnHL và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 68/QĐ – XPHC ngày 03/11/2017 của Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên xử phạt NguyễnHV bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; tại Quyết định số 11/QĐ – TA ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt NguyễnHV về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức đưa vào Trường giáo dưỡng số 2 Ninh Bình thời hạn 09 tháng. Ngày 17/03/2019 V chấp hành xong; tại Bản án số 154/2023/HSST, ngày 28/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt NguyễnHV 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình Sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

2. Nguyễn Anh H, sinh ngày 08/8/2004; nơi sinh: Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: TDP A, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch:

Việt Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 154/2023/HSST, ngày 28/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn Anh H 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình Sự.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay theo Lệnh tạm giam của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị hại: - Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lục Mạnh H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/4/2023 H và V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bình Xuyên. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18h00, ngày 15/4/2023, V và H ngồi uống nước ở phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, V rủ H “*Tối đi không*”, Hiểu ý V rủ đi trộm cắp xe mô tô, H đồng ý. Đến khoảng 19h00’ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS: 88B1- 327.34 đến đón V, cả hai đi xuống địa phận huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Trước khi đi V mang theo 01 đoạn dây thép dài khoảng 5cm để trong túi quần mục đích khi lấy trộm được xe máy sẽ sử dụng đoạn dây thép này để đấu nối điện cho xe nổ máy. Khi đi qua một ngôi nhà ở ven đường thuộc thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, Bình Xuyên, cửa không đóng, H và V thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh - đen - bạc, **BKS: 22B2 - 386.05** của anh Nguyễn Anh D đang dựng ở trước sân nhà, V nói với H: “*Xe đây rồi*” và bảo H “*dừng xe để anh vào lấy*”. H dừng xe đứng cách cổng nhà anh D khoảng 10m ngồi trên xe để cảnh giới còn V đi vào sân nhà anh D dắt trộm xe ra vị trí H đang đứng đợi rồi ngồi lên xe mô tô vừa trộm cắp được để H dùng chân đẩy xe V đi, cả hai đi được khoảng 300 - 400 (m) dừng lại, V lấy trong túi quần 01 đoạn dây thép chuẩn bị từ trước ra đấu nối dây điện phía đầu xe mô tô vừa trộm cắp được để nổ máy xe, sau đó V và H mỗi người điều khiển một xe đi đến quan

game XS Max ở đường Nguyễn Thượng Hiền, P Khai Quang, TP Vĩnh Yên do anh Lục Mạnh H là chủ, tại đây V đứng ở đầu ngõ còn H đi xe mô tô vừa trộm cắp được vào quán gặp anh H hỏi vay 4.000.000đ và để xe mô tô để làm tin –H nói với H là xe của H,H không mang theo giấy tờ. Do tin tưởng nên H đồng ý và cho H vay 4.000.000đ, cả hai thỏa thuận cho vay trong thời hạn 07 ngày nếu H không đến trả tiền thì H có quyền bán xe.H đồng ý. Số tiền này H và V chia nhau mỗi người được 2.000.000 đồng. Cả hai chi tiêu hết số tiền trên. Đến ngày 25/4/2023, do không thấy H đến trả tiền nên H đã bán chiếc xe mô tô cho 01 nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ trên mạng xã hội facebook được 4.500.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 00 ngày 17/04/2023,H rủ V đi trộm cắp xe mô tô, V đồng ý. Trước khi đi H có mang theo 01 khẩu súng điện rồi đưa cho V cầm và trao đổi, thống nhất mục đích để chống trả, để tháo chạy trong trường hợp bị phát hiện bắt giữ, V mang theo 01 đoạn dây thép để đầu nối điện. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS: 88B1- 327.34 chở V đi đến huyện Bình Xuyên xem có xe mô tô sở hữu để trộm cắp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi qua 01 ngôi nhà ở thôn Hoàng Oanh, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.H nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại wave A, **BKS: 88G1-518.63**, màu đen - bạc của anh Nguyễn Văn H đang dựng ở sân nên bảo V “*Kia có con wave đen*”. Sau đó H dừng xe lại phía trước cổng, ngồi trên xe cảnh giới còn V xuống xe đi vào sân đất xe mô tô BKS: 88G1-518.63 ra đường, đi được khoảng 50m V dừng lại (lúc này H điều khiển xe mô tô đi phía sau V để cảnh giới) lấy trong túi quần 01 đoạn dây thép chuẩn bị từ trước đầu nối dây điện phía đầu xe mô tô vừa trộm cắp được để nổ máy xe. Sau đó V điều khiển xe **BKS: 88G1-518.63**,H điều khiển xe BKS: 88B1- 327.34 bỏ chạy ra đường 302 theo hướng đi UBND xã Hương Sơn. Khi đi đến ngã tư thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, thấy đèn tín hiệu giao thông màu đỏ, V giảm tốc độ đi sát lề đường bên phải. Cùng lúc này, anh Nguyễn Văn T và anh H sau khi phát hiện V lấy trộm xe đã điều khiển xe đuổi theo V khi thấy V điều khiển xe đi sát lề đường bên phải, anh H điều khiển xe đi áp sát vào xe V rồi túm cổ áo V giữ lại, anh T xuống xe đạp đổ xe mô tô của V. Lúc này V bị ngã xuống đường, V lấy súng điện chuẩn bị từ trước từ trong túi quần ra cầm ở tay phải hướng về phía anh T và anh H rồi bật công tắc kêu “đẹt đẹt” để chống trả nhằm tẩu thoát, anh H và anh T hô hoán người dân đến bắt giữ được V và trình báo cơ quan Công an, còn H điều khiển xe bỏ chạy.

Cùng ngày anh H có đơn trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đề nghị xử lý V theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS 88G1 - 518.63; 01 vật hình lăng trụ, vỏ bằng nhựa.

H sau khi bỏ chạy đến ngày 20/7/2023 bị Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã tạm giữ đối với H về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, V và H khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên ngoài ra các bị cáo còn khai nhận thực hiện một số vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL - HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A , màu sơn đen bạc, BKS 88G1 - 518.63, kết luận: *Giá trị của tài sản là 15.067.000 đồng.*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 73/KL - HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha , màu sơn xanh đen, BKS 22B2- 386.05, kết luận: *Giá trị của tài sản là 11.833.000 đồng*

Tại bản kết luận giám định số 1652 ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Mẫu vật gửi giám định không phải là súng quân dụng và không có tính năng, tác dụng như súng quân dụng.*

Mẫu vật gửi giám định là công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự như công cụ hỗ trợ (dùi cui điện) tại điểm e, đ mục 11 điều 3 Luật số 14/2017/QH17 ngày 20/6/2017 về Quản lý, sử dụng, vụ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tại thời điểm giám định mẫu vật hoạt động bình thường.

-Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô BKS 88G1 - 518.63 xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn H. Ngày 10.5.2023, CQĐT Công an huyện Bình Xuyên đã trả cho anh H chiếc xe trên, sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu đề nghị gì đối với V và H.

Đối với 01 vật hình lăng trụ, vỏ nhựa màu đen xác định là tài sản của H mua của một người trên mạng –H không biết tên tuổi địa chỉ. Ngày 17/4/2023 H đưa cho V cầm - mục đích để chống trả trong trường hợp bị phát hiện, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 22B2 - 386.05 xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn D. Ngày 25/4/2023, H đã bán chiếc xe mô tô này cho 01 nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Do vậy Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 88B1- 327.34, H và V sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Hiện CQĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đang tạm giữ để điều tra.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết anh D yêu cầu H và V phải bồi thường cho anh số tiền 12.000.000đ, trị giá xe mô tô của anh. H và V đồng ý mỗi người sẽ bồi thường 6.000.000đ, tuy nhiên do cả hai đang bị tạm giam nên chưa có điều kiện để bồi thường nên xin bồi thường sau.

Trong vụ án này còn có anh Lục Mạnh H là người đã cho H vay tiền và giữ lại xe mô tô BKS: 22B2 - 386.05.H không nói, anh H không biết đó là xe do H trộm cắp mà có, sau khi vay tiền cả hai thỏa thuận nếu đến hạn mà H không trả tiền thì anh H được phép bán xe. Do vậy CQĐT không xử lý đối với H là đúng quy định.

Tại Cáo trạng số: 188/CT- VKSBX ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Nguyễn H V và Nguyễn Anh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H V từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/4/2023; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H phải liên đới trả cho ông Nguyễn Văn D số tiền 12.000.000đ, mỗi bị cáo 6.000.000 đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bị hại ông Nguyễn Anh Dũng trình bày như nội dung bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H đã trình bày, ông yêu cầu bị cáo V và H phải bồi thường cho ông số tiền 12.000.000đ trị giá chiếc xe biển kiểm soát 22B2-386.05 mà các bị cáo đã trộm cắp.

Người bị hại anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa tại biên bản lấy lời khai anh trình bày như nội dung các bị cáo đã trình bày, anh đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88G1- 518.63 anh không yêu cầu bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H phải bồi thường cho anh.

Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng với kết luận giám định trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/4/2023 và ngày 17/4/2023 trên địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn H V và Nguyễn Anh H đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô, tổng trị giá tài sản theo KLĐG là 26.900.000đ cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18h00 ngày 15/4/2023, Nguyễn H V và Nguyễn H V trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 22B2 - 386.05. Trị giá theo kết luận định giá là 11.833.000đ của ông Nguyễn Anh D. Sau đó đem xe trộm cắp được cấm, cầm cố cho anh Lục Mạnh H vay 4.000.000đ, đưa cho V 2.000.000đ, cả hai chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 19h ngày 17/4/2023, vẫn phương thức, thủ đoạn trên H và V tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 88G1-518.63 có trị giá là 15.067.000đ của anh Nguyễn Văn H. Trên đường H và V di chuyển đem xe trộm cắp được đi tiêu thụ, khi đến ngã tư Tam Lộng, xã Hương Sơn thì đèn tín hiệu giao thông báo đèn màu đỏ, H phóng xe đi trước, còn V điều khiển xe BKS: 88G1-518.63 đi chậm lại chờ đèn xanh thì bị anh T, anh H đuổi kịp bắt giữ, V lấy súng bắn tia lửa điện (do H chuẩn bị từ trước đưa cho V) để sử dụng chống lại để tẩu thoát. Anh H đã hô hoán cùng quần chúng nhân dân xung quanh bắt giữ được V cùng tang vật trình báo Công an huyện Bình Xuyên.

Hành vi thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô với tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá là 26.900.000đ, khi thực hiện hành vi trộm cắp xe, V và H bị phát hiện bắt

quả tang, V đã sử dụng súng điện (do H đưa cho V mục đích để chống trả trong trường hợp bị phát hiện) bấm về phía anh H và anh T nhằm mục đích chống trả để tẩu thoát. Hành vi nêu trên của Nguyễn Anh H và Nguyễn H V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản tại điểm đ khoản 2 Điều 173 BLHS.

Nội dung điều luật quy định:

“1) Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...đ) Hành hung để tẩu thoát;

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm bị cáo V và H mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội Hội đồng xét xử nhận thấy

Bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H phạm tội theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm tội nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V và H 02 lần trộm cắp tài sản nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là phạm tội hai lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra V và H còn khai nhận ngoài ngày 17/4/2023 thì ngày 15/4/2023 V và H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn H V năm 2017 bị Cơ quan công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đưa đi giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản 09 tháng tại Trường giáo dưỡng số 2 Ninh Bình; ngày 28/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn H V 03 năm 06

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 BLHS (Tại Bản án số 154/2023/HSST).

Đối với bị cáo Nguyễn Anh H: ngày 28/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn Anh H 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 BLHS (Tại Bản án số 154/2023/HSST).

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, phạm tội nhiều lần nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đề nghị phạt tù các bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi của người có liên quan:

Trong vụ án này còn có anh Lục Mạnh H là người đã cho H vay tiền và giữ lại xe mô tô BKS: 22B2 - 386.05. H không nói, anh H không biết đó là xe do H trộm cắp mà có, sau khi vay tiền cả hai thỏa thuận nếu đến hạn mà H không trả tiền thì anh H được phép bán xe. Do vậy, CQĐT không xử lý đối với H là đúng quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 12.000.000đ trị giá chiếc xe biển kiểm soát 22B2 -386.05, ký phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 6.000.000đ;

[7] Về xử lý vật chứng:

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả 01 xe mô tô BKS: 88G1- 518.63 cho anh Nguyễn Văn Huy.

Đối với 01 vật hình lăng trụ, vỏ nhựa màu đen xác định là tài sản của H mua của một người trên mạng –H không biết tên tuổi địa chỉ. Ngày 17/4/2023 H đưa cho V cầm - mục đích để chống trả trong trường hợp bị phát hiện, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 88B1- 327.34, H và V sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Hiện CQĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đang tạm giữ để điều tra.

[8] Về án phí: Bị cáo V và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí dân sự trong án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s,r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (17/4/2023).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s,r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 02 (hai) năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vật hình lăng trụ, vỏ bằng nhựa.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/11/2023).

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo NguyễnHV và Nguyễn Anh H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 12.000.000đ trị giá chiếc xe biển kiểm soát 22B2 -386.05, kỷ phần mỗi bị cáo là 6.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn H V và Nguyễn Anh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục thi hành án huyện Bình Xuyên;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

V Thị Vân Hồng

